

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đính chính Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23/02/2022  
của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Khu dân cư đô thị tại xã Hoàng Đồng, huyện Hoàng Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư đô thị tại xã Hoàng Đồng, huyện Hoàng Hóa;*

*Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa tại Văn bản số 510/TTPTQĐ-QLKTQĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 về việc đính chính số liệu diện tích trong chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư đô thị tại xã Hoàng Đồng, huyện Hoàng Hóa, cụ thể như sau:

## 1. Nội dung chính

- Tại Khoản 4 Điều 1:

Số liệu theo Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh				Số liệu chính		
STT	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
3	Đất cây xanh khu ở	73.999,1	12,0	Đất cây xanh khu ở	49.922,1	8,1
	....					
4	Đất giao thông - hạ tầng kỹ thuật	178.737,0	29,0	Đất giao thông - hạ tầng kỹ thuật	202.814,0	32,9
	Đất giao thông nội thị	148.582,5	24,1	Đất giao thông nội thị	172.659,5	28,0

- Tại Khoản 5 Điều 1:

+ Tại điểm e) Đất cây xanh cảnh quan khu đô thị: “*Tổng diện tích 73.999,1 m<sup>2</sup>, ...*”; **đính chính lại là:** “*Tổng diện tích 49.922,1 m<sup>2</sup>, ...*”;

+ Tại điểm f) Đất giao thông - hạ tầng kỹ thuật: ...“*Tổng diện tích 178.737m<sup>2</sup>, bao gồm: - Đất giao thông nội thị: 148.582,5 m<sup>2</sup> ;*”, **đính chính lại là:** ... “*Tổng diện tích 202.814 m<sup>2</sup>, bao gồm: - Đất giao thông nội thị: 172.659,5 m<sup>2</sup> ;*”.

**2. Các nội dung khác:** Giữ nguyên theo Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư đô thị tại xã Hoàng Đồng, huyện Hoàng Hóa.

**Điều 2.** Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác của nội dung đính chính Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, CN.

H9.(2022)đính chính QH Hoang Dong



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Xuân Liêm**